

Bản án số: 82/2018/HS-ST
Ngày 27/3/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Yên và ông Tường Duy Bình.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Định, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2018/HSST ngày 09/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2018/QĐXXST-HS ngày 15/3/2018 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Vì Văn V1**, sinh ngày 28/9/1994 tại xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn K và bà Hà Thị X; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2017 đến nay. Có mặt.

2. Bị cáo **Vì Văn V2**, sinh ngày 15/01/1992 tại xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn K và bà Hà Thị X; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2017 đến nay. Có mặt.

3. Bị cáo **Vì Văn V3**, sinh ngày 28/9/1995 tại xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn K và bà Hà Thị X; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2017 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì Văn V1, Vì Văn V2, Vì Văn V3 là ba anh em ruột. Khoảng 07 giờ ngày 27/12/2017 V1 nói với V2 và V3 đi ứng tiền làm thuê để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, V2 và V3 đồng ý. V2 điều khiển xe máy biển kiểm soát xxx của V1 chở V3 đi đến nhà anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1974, trú tại tiểu khu 12, thị trấn M, huyện M), ứng tiền làm thuê được 500.000 đồng. Trên đường về V3 và V2 mua hoa quả hết 50.000 đồng. Đến nhà, V1, V2, V3 thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy. V1 hỏi vay của V3 100.000 đồng để góp mua ma túy, V3 đồng ý, đưa cho V1 400.000 đồng và giữ lại 50.000 đồng. Sau khi nhận tiền, V2 điều khiển xe máy biển kiểm soát xxx chở V1 đi đến bản C, xã Đ, huyện M để tìm mua ma túy sử dụng, còn V3 ở nhà chờ. Trên đường đi đến bản C, V1 và V2 mua xăng và bánh hết 100.000 đồng. Khi đến bản C, V1 và V2 vào một nhà người dân tộc Mông, gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi đang ở nhà một mình. V2 đi xuống bếp sưởi lửa, V1 ở trên nhà hỏi mua của người đàn ông đó 06 gói Hêrôin đều được gói bằng nilon trắng với giá 300.000 đồng. Sau đó V1 đi xuống bếp cùng V2 lấy một gói Hêrôin ra sử dụng hết, còn 05 gói V1 lấy giấy bạc màu vàng gói lại, bên ngoài cùng gói bằng mảnh nilon màu xanh rồi cất giấu vào túi áo khoác bên trái đang mặc. V2 điều khiển xe máy chở V1 về đến bản A, xã Đ, huyện M thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu và Công an xã Đông Sang kiểm tra phát hiện, bắt quả tang trong túi áo khoác của V1 đang cất giấu 05 gói Hêrôin; kiểm tra đối với V2 và xe máy biển kiểm soát xxx không phát hiện gì thêm. V1 và V2 khai nhận đó là Hêrôin của V1, V2, V3 cùng nhau góp tiền đi mua về để sử dụng chung. Vật chứng thu giữ, niêm phong gồm: 01 gói nilon màu xanh, tiếp đến là lớp giấy bạc màu vàng, bên trong đựng 05 gói nilon màu trắng, trong mỗi gói đều đựng cục bột màu trắng nghi là Hêrôin. Tạm giữ của V1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh bên trong lắp 01 sim; 01 xe máy biển kiểm soát xxx. Tạm giữ của V2: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia 520 vỏ màu đen, bên trong lắp 01 sim. Cùng ngày 27/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã thi hành lệnh bắt khẩn cấp đối với Vì Văn V3. Số tiền 50.000 đồng còn lại V3 đã chi tiêu cá nhân hết.

Cùng ngày 27/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng (khối lượng) số cục bột màu trắng nghi là Hêrôin thu giữ của Vì Văn V1, Vì Văn V2 được 0,34 gam. Lấy 0,10 gam làm mẫu gửi giám định, xác định có phải là ma túy không, thuộc loại chất ma túy gì, trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu. Mẫu ký hiệu “V”.

Tại Kết luận giám định số 151/KLMT ngày 31/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu V là chất ma túy; Loại chất Hêrôin; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 0,34 gam; Loại chất Hêrôin.

Đối với người bán ma túy, do V1 và V2 không biết họ tên, địa chỉ, không nhớ được nhà cụ thể nên không có căn cứ điều tra.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSMC ngày 08/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Vì Văn V1, Vì Văn V2, Vì Văn V3 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vì Văn V1, Vì Văn V2, Vì Văn V3 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p, q khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Vì Văn V1 từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p, q khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Vì Văn V2 từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Vì Văn V3 từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Vì Văn V1 + Vì Văn V2, bắt ngày 27/12/2017 (0,24 gam Hêrôin cùng vỏ gói niêm phong ban đầu).

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử của Vì Văn V3 ngày 28/12/2017, KQ: Dương tính.

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử của Vì Văn V1 ngày 28/12/2017, KQ: Dương tính.

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử của Vì Văn V2 ngày 28/12/2017, KQ: Dương tính.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy của Vì Văn V1, nhãn hiệu LIFAN-DREAM, vỏ màu nâu, biển kiểm soát xxx, số máy yyy, số khung zzz, 01 gương chiếu hậu bé, hộp xích dưới không có, cốp xe đã bị bung ra, cánh yếm bên phải đã bị vỡ, xe đã qua sử dụng cũ.

Tạm giữ của Vì Văn V1 để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh bên trong lắp 01 sim.

Tạm giữ của Vì Văn V2 để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia 520 vỏ màu đen, bên trong lắp 01 sim.

5. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đều có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của những người làm chứng, chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 27/12/2017, Vì Văn V1, Vì Văn V2, Vì Văn V3 đã cùng cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,34 gam Hêrôin để sử dụng chung. Trong đó: Vì Văn V1 là người khởi xướng việc cùng mua ma túy sử dụng chung, V1 góp số tiền 100.000 đồng, trực tiếp mua và cất giấu ma túy. Vì Văn V2 là người giúp sức, điều khiển xe máy của V1 chở V3 cùng đi ứng tiền làm thuê để góp mua ma túy, góp số tiền 100.000 đồng, chở V1 đi mua ma túy. Vì Văn V3 là người trực tiếp đi ứng tiền, bản thân V3 góp số tiền 100.000 đồng và cho V1 vay số tiền 100.000 đồng để V1 góp mua ma túy, có vai trò giúp sức. Hành vi của các bị cáo đã đồng phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 và Điều 20 Bộ luật Hình sự năm 1999. Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Đối chiếu với quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, hành vi của các bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định phạt tù từ một năm đến năm năm. Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, xét thấy cần áp dụng các quy định có lợi của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố các bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy và việc cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cùng nhau thực hiện. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc và phù hợp nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo, phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến vai trò của từng bị cáo trong đồng phạm theo quy định tại Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Được áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đối với Vì Văn V1, Vì Văn V2 còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện, điều tra tội phạm theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên toà thấy ngoài các tài sản bị thu giữ trong vụ án này, các bị cáo đều không có tài sản khác, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng vụ: Vì Văn V1 + Vì Văn V2, bắt ngày 27/12/2017 (0,24 gam chất cục bột màu trắng cùng vỏ gói niêm phong ban đầu) và 03 phong bì niêm phong test thử của các bị cáo. Xét là chất ma túy và đồ vật liên quan, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát xxx là tài sản của Vì Văn V1, ngày 27/12/2017 các bị cáo đã sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh bên trong lắp 01 sim của Vì Văn V1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia 520 vỏ màu đen, bên trong lắp 01 sim của Vì Văn V2 đều là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội, cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Thời hạn tạm giam các bị cáo còn lại dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Vì Văn V1, Vì Văn V2, Vì Văn V3 đồng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p, q khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Vì Văn V1 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p, q khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Vì Văn V2 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Áp dụng khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Vì Văn V3 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 27/12/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Vì Văn V1 + Vì Văn V2, bắt ngày 27/12/2017 (0,24 gam Hêrôin cùng vỏ gói niêm phong ban đầu).

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử của Vì Văn V3 ngày 28/12/2017, KQ: Dương tính.

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử của Vì Văn V1 ngày 28/12/2017, KQ: Dương tính.

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử của Vì Văn V2 ngày 28/12/2017, KQ: Dương tính.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy của Vì Văn V1, nhãn hiệu LIFAN-DREAM, vỏ màu nâu, biển kiểm soát xxx, số máy yyy, số

khung zzz, 01 gương chiếu hậu bé, hộp xích dưới không có, cốp xe đã bị bung ra, cánh yếm bên phải đã bị vỡ, xe đã qua sử dụng cũ.

Tạm giữ của Vì Văn V1 để đảm bảo thi hành án về án phí hình sự sơ thẩm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel vỏ màu xanh bên trong lắp 01 sim.

Tạm giữ của Vì Văn V2 để đảm bảo thi hành án về án phí hình sự sơ thẩm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia 520 vỏ màu đen, bên trong lắp 01 sim.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Vì Văn V1, Vì Văn V2, Vì Văn V3 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Hạnh